

Số: 215/QĐ-THCS.NT

Gò Vấp, ngày 10 tháng 08 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 của Trường THCS Nguyễn Trãi

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT -BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 09/08/2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán trường THCS Nguyễn Trãi

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách bổ sung năm 2022 của trường THCS Nguyễn Trãi (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, viên chức, và người lao động tại trường THCS Nguyễn Trãi có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Đức

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính
 Đơn vị **TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI**
 Chương: 622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 09/08/2022 của UBND Quận Gò Vấp)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
1.2	Phí	
	Phí A	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
		
3.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
		
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	649.110.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	649.110.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên:	649.110.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	

5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu (Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

Ngày 10 tháng 8 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Hồng Đức

QUYẾT ĐỊNH

Về điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2021 về tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân thành phố thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận, huyện;

Căn cứ Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 27/03/2014 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về điều chỉnh một số chế độ, chính sách hỗ trợ cho đối tượng người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện, bệnh nhân bệnh viện nhân ái, đối tượng bảo trợ xã hội và trại viên khu điều trị phong Bến Sắn do Sở lao động Thương binh và xã hội, Sở y tế và Lực lượng thanh niên xung phong thành phố quản lý;

Căn cứ Công văn ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Liên lạc Cựu Tù Chính trị và Tù binh Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí cho Ban Cựu Tù Chính trị và Tù binh quận tham dự lễ giỗ các chiến sỹ hy sinh tại Phú Quốc.



Căn cứ Quyết định số 4248/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận về phân giao chỉ tiêu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 4249/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc phân giao dự toán thu-chi ngân sách năm 2022 đối với phòng, ban chuyên môn thuộc quận, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về phân bổ biên chế hành chính, số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP tại các đơn vị sự nghiệp công lập và Hội chữ thập đỏ quận năm 2022 của quận Gò Vấp;

Căn cứ Quyết định tiếp nhận và điều động, tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch và xếp lương, chấp thuận cho thôi việc đối với công chức của Ủy ban nhân dân quận;

Căn cứ Kế hoạch số 5175/KH-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 273/TB-VP ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Đỗ Anh Khang tại cuộc họp về tình hình quản lý đất, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự tuyến Tham Lương – Bến Cát – Rạch Nước Lên thuộc địa bàn quận Gò Vấp;

Căn cứ Thông báo số 364/TB-VP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân về kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Nguyễn Trí Dũng tại phiên họp Giao ban Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND quận ngày 25 tháng 7 năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 2257/KH-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về tổng vệ sinh môi trường dọn rác, cỏ, vớt lục bình tại tuyến kênh Tham Lương – Bến Cát – Rạch Nước Lên trên địa bàn Phường 5, 6, 13, 14, 15, 17 quận Gò Vấp;

Căn cứ Công văn số 405/PNV-VTLT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc bổ sung kinh phí xuất hóa đơn (VAT 10%).

Theo đề nghị của đơn vị và ý kiến của phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 714/TTr-TCKH ngày 08 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2022 cho các đơn vị dự toán, tổng số tiền: 8.956.140.626 đồng (Tám tỉ chín trăm năm mươi sáu triệu một trăm bốn mươi ngàn sáu trăm hai mươi sáu đồng).

(đính kèm phụ lục và số liệu chi tiết)

Điều 2. Điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách năm 2022 của Phòng Tài chính – Kế hoạch số tiền: - 193.117.918 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu một trăm mười bảy ngàn chín trăm mười tám đồng).

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị nêu ở Điều 1 có nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích và quyết toán đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Gò Vấp, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu ở Điều 1, Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *TKM*

Nơi nhận:

- Như điều 4; “để thực hiện”
- Sở Tài chính;
- TT Quận ủy;
- UBMTTQ VN;
- Các PCT UBND quận;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử (để công khai);
- Lưu: VT.(N).08b

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trí Dũng





PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022
CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÓ THU TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN CHI PHÍ
(Bản hành kèm Quyết định số **2400/QĐ-UBND** ngày **09/8/2022** của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	CLK	Đơn vị	TỔNG SỐ	Chi thường xuyên (NGUỒN 13)	Chi thường xuyên (NGUỒN 14)	Chi không thường xuyên (NGUỒN 12)
			A	1=2+3+4	2	3	4
			Chi sự nghiệp giáo dục	6.744.600.000			6.744.600.000
1	1127053	622-075	TT. GDNN-GDTX	274.740.000			274.740.000
2	1043128	622-073	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	426.855.000			426.855.000
3	1043130	622-073	Trường THCS Gò Vấp	269.415.000			269.415.000
4	1067963	622-073	Trường THCS Quang Trung	453.120.000			453.120.000
5	1067964	622-073	Trường THCS Phạm Văn Chiêu	572.580.000			572.580.000
6	1043127	622-073	Trường THCS Phan Tây Hồ	642.315.000			642.315.000
7	1067966	622-073	Trường THCS An Nhơn	510.465.000			510.465.000
8	1043129	622-073	Trường THCS Nguyễn Du	457.785.000			457.785.000
9	1052167	622-073	Trường THCS Nguyễn Văn Nghi	396.690.000			396.690.000
10	1051807	622-073	Trường THCS Lý Tự Trọng	483.690.000			483.690.000
11	1051800	622-073	Trường THCS Thông Tây Hội	315.210.000			315.210.000
12	1051801	622-073	Trường THCS Trường Sơn	221.190.000			221.190.000
13	1109860	622-073	Trường THCS Nguyễn Trãi	649.110.000			649.110.000
14	1118001	622-073	Trường THCS Tân Sơn	448.665.000			448.665.000
15	1120706	622-073	Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ	442.575.000			442.575.000
16	1124016	622-073	Trường THCS Phan Văn Trị	180.195.000			180.195.000
			TỔNG	6.744.600.000			6.744.600.000